

Bản án số: 32/2021/HS-ST

Ngày 26/05/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Trần Đăng Thanh

2. Bà: Hoàng Thị Thu Lâm

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Như Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Bà: Nguyễn Thị Khánh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 05 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2021/TLST-HS ngày 27/04/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2021/QĐXXST-HS ngày 12/05/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 09 tháng 5 năm 1996. Quê quán: phường T, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Trú quán và chỗ ở hiện nay: tổ dân phố Y, phường T, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: Lớp 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quân chúng. Con ông: Nguyễn Văn D; Sinh năm: 1972. Con bà: Lê Thị M; Sinh năm: 1976. Cả bố và mẹ đều lao động tự do và trú quán tại phường T, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Anh, chị, em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ hai. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, Tiền sự: Không. Quá trình nhân thân: Ngày 09/02/2021 thực hiện hành vi đánh bạc, bị Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh khởi tố tại Quyết định khởi tố bị can số 64, ngày 26/3/2021; vụ án đang trong giai đoạn chuẩn bị xét xử. Bị cáo bị tạm giữ kể từ ngày 09/3/2021, đến ngày 12/3/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay (*Có mặt*).

* *Người bị hại*: Anh: Lê Đăng Z; Nghề nghiệp: Tự do; Sinh năm 1983; trú tại: Tổ dân phố S, phường T, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh(*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 09/3/2021, sau khi đi mừng đám cưới ở nhà hàng xóm (ở cạnh nhà mình), ở tổ dân phố Y, phường T, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh về, Nguyễn Văn T thấy chiếc xe mô tô BKS: 38K1-483.01 dựng phía trước nhà mình nên Nguyễn Văn T nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe mô tô nói trên để bán lấy tiền trả nợ. Sau khi quan sát thấy vắng người và kiểm tra xe thì thấy xe bị khóa cổ, nên Nguyễn Văn T dựng chân chống, quay chiếc xe hướng vào nhà mình, đẩy xe vào sát hiên nhà, rồi dùng hai tay nhấc nổi bánh trước kéo xe mô tô BKS: 38K1-483.01 lên thềm nhà, rồi đưa vào phía trong phòng khách cất dấu và kéo rèm cửa phòng khách lại để che dấu. Sau khi cất dấu xe mô tô, Nguyễn Văn T khóa cửa nhà rồi đi chơi. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn T đi chơi về mở cửa vào nhà thì Công an thị xã Kỳ Anh phát hiện và bắt giữ.

Xe mô tô BKS: 38K1-483.01 mà Nguyễn Văn T trộm cắp là của anh Lê Đăng Z, sinh năm 1983, ở tổ dân phố S, phường T, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND thị xã Kỳ Anh thì xe mô tô BKS: 38K1-483.01 có trị giá 31.500.000đ.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 31/CT - VKS - TXKA ngày 26 tháng 04 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và nhất trí với quyết định truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn T mức án từ 18 đến 24 tháng tù; về trách nhiệm dân sự và hình phạt bổ sung, vật chứng: Không; Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, bị hại, không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục luật định, đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hành toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ, ngày 09/3/2021, sau khi đi mừng đám cưới về, Nguyễn Văn T thấy chiếc xe mô tô BKS: 38K1- 483.01 dựng phía trước nhà mình, ở Tổ dân phố Y, phường T, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh nên đã nảy sinh ý định lấy trộm để bán lấy tiền trả nợ. Sau khi quan sát thấy vắng người, Nguyễn Văn T đã lấy trộm chiếc xe mô tô BKS: 38K1- 483.01 của anh Lê Đăng Z, trị giá 31.500.000 đồng, rồi đưa vào nhà mình cất dấu, trong khi chưa kịp đưa đi tiêu thụ thì bị Công an thị xã Kỳ Anh phát hiện bắt giữ.

Với hành vi nêu trên, nên Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh đã truy tố và đưa ra xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không có gì oan sai.

[3]. Đánh giá tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, lỗi trong vụ án này là lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của công dân, bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản, mục đích bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

Trong vụ án này chỉ một mình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội.

[4]. Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của bị cáo không vi phạm tình tiết định khung nên chỉ bị xét xử ở Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5]. *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo; người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo; bản thân có thời gian phục vụ trong quân đội. Những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]. Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị Xã Kỳ Anh là có căn cứ phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi mà bị cáo đã gây ra. Hội đồng xét xử nhận thấy; ngày 9/03/2021 bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Kỳ Anh khởi tố và đang trong giai đoạn chờ xét xử. Bị cáo không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh bản thân mà lại tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản, chứng tỏ bị cáo coi thường kỷ cương pháp luật, nên cần phải xử lý nghiêm. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo có 1 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Nhưng dù chiều có đi đến đâu cũng cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bản thân, suy ngẫm về hành vi mà mình đã gây ra và cải tạo giáo dục trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội và xử bị cáo mức án khởi điểm mà đại diện viện kiểm sát đề nghị là đủ nghiêm.

* *Về hình phạt bổ sung:* Theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định; Nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7]. *Về vật chứng của vụ án:* Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh đã thu giữ 01 chiếc xe mô tô BKS: 38K1-483.01. Quá trình điều tra đã trả lại cho anh Lê Đăng Z. Nay anh Thành không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Sau khi nhận tài sản là chiếc xe mô tô BKS: 38K1-483.01, anh Lê Đăng Z không yêu cầu bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8]. *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại, có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

- 1. Tuyên bố bị cáo:* Nguyễn Văn T phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.
- 2. Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 18(*Mười tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 09/03/2021.
- 3. Về hình phạt bổ sung; trách nhiệm Dân sự; vật chứng:* Không
- 4. Về án phí:* Xử buộc bị Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng(*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.
- 5. Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA